TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 20-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm;

Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 352/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 08/2024/HSST-QĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Anh D, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 33/17 Đường số 19, khu phố 3, phường C, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Kim L và bà Phan Thị H; có vợ nhưng đã ly hôn; có 01 người con sinh năm 2017; nhân thân: Ngày 19/9/2014, bị cáo bị Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác và sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép; ngày 20/4/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 18/3/2016 chấp hành xong; ngày 08/4/2019, bị cáo bị Công an phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số 314/2019/HS-ST ngày

01/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Bản án số 132/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/8/2021 và đã nộp án phí.

Ngày 14/6/2023, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; ngày 16/6/2023 bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Phi Y, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Ấp 1, xã T, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Nguyễn Thị Ngọc H, tổ 1, khu phố Phước Hải, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Võ Thị Vân A, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ 6, khu phố 2, phường A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 2, khu phố L, phường B, thành phố U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Anh D và bà Võ Thị Vân A sống chung với nhau như vợ chồng tại phòng trọ số 3, nhà trọ tên Phạm Thị H, thuộc tổ 1, khu phố H, phường H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Ngày 10/6/2023, khi đi ngang khu nhà trọ Nguyễn Thị Ngọc H; địa chỉ tổ 1, khu phố Phước Hải, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì D phát hiện xe mô tô biển số 94AC–007.30 của bà Nguyễn Thị Phi Y thường hay dựng ở trước dãy trọ, gần nơi D sinh sống nên D nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô trên mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định, khoảng 01 giờ ngày 14/6/2023, D nói Vân A chở D đi đến nhà bạn chơi thì Vân A đồng ý nhưng mục đích của D là nhờ Vân A chở đến dãy phòng trọ để trộm xe mô tô biển số 94AC–007.30. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 26D1-362.87 chở Vân A đi đến trước nhà trọ thuộc tổ 1, khu phố Phước Hải thì D nói với Vân A là đi vào nhà bạn chơi, rồi đưa xe mô tô biển số 26D1-362.87 cho Vân A đi về phòng trọ. Lúc này, D đi bộ vào mở cửa cổng nhà trọ, đi vào bên trong, D thấy xe mô tô biển số 94AC–007.30 đang dựng trước phòng trọ. D sợ bị người khác phát hiện nên

lấy cọng kẽm cột cửa rào của căn ki ốt phía trước để người bên trong không ra được, rồi bứt dây điện của xe mô tô trên nối lại để khởi động xe nhưng xe không nổ máy nên D dắt xe ra ngoài dãy trọ rồi gọi điện thoại cho Vân A quay lại rước. Khi Vân A đi đến thấy D đang dắt xe ngoài đường thì Vân A hỏi "xe của ai vậy" thì D trả lời "xe bạn gửi". Do xe không chạy được nên D đưa xe mô tô biển số 94AC-007.30 cho Vân A điều khiển còn D điều khiển xe mô tô biển số 26D1-362.87 đẩy xe mô tô biển số 94AC-007.30 về phòng trọ của D và Vân A cất giấu. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày 14/6/2023, D lấy biển số 55X1-0054 thay vào xe mô tô biển số 94AC-007.30 để đem đi bán. Lúc D thay biển số xe thì Vân A đang ở trong phòng nên không biết. Sau khi thay biển số xong, D đi vào phòng trọ nói với Vân A là xe mô tô này đã bị hư, bạn cho mang đi bán nên nhờ Vân A hỗ trợ mang xe đi bán, nghe D nói vậy thì Vân A đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 26D1-362.87 đẩy xe mô tô trên do Vân A điều khiển đi về hướng cầu Khánh Vân rồi rẽ phải vào hướng ngã tư xã cũ đi được khoảng 02km thì gặp một cửa hàng ve chai của ông Nguyễn Bá H và bán được với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) rồi quay về phòng trọ.

Sau khi bị mất xe, bà Y đến Công an phường Thái Hòa trình báo sự việc. Qua truy xét, đến ngày 16/6/2023, Công an phường Thái Hòa tiến hành mời D và bà Vân A về trụ sở làm việc. Qua làm việc, D và Vân A đều khai nhận xe mô tô biển số 94AC-007.30 là do D lấy trộm, việc D thực hiện hành vi trộm thì Vân A hoàn toàn không biết.

Công an phường Thái Hòa tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 94AC-007.30; 01 biển số 55X1-0054.

Sau khi xác lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Thái Hòa tiến hành bàn giao D cùng hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KLTS-TTHS ngày 19/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Tân Uyên xác định giá trị xe mô tô biển số 94AC-007.30 tại thời điểm chiếm đoạt là 3.667.000 đồng (Ba triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Xe mô tô biển số 94AC-007.30, số máy: 94AC-007.30, số khung: B1RRCD867802 do ông Lâm Quang M (là cha của bị hại bà Nguyễn Thị Phi Y) đứng tên chủ sở hữu. Xe mô tô trên ông M đã cho bà Y nên không có yêu cầu gì. Ngày 24/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 440 trả lại xe mô tô trên cho bà Y.

Về phần dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Phi Y và ông Nguyễn Bá H không yêu cầu gì.

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSTU ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Anh D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Anh D mức hình phạt từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Phi Y đã nhận lại tài sản và ông Nguyễn Bá H không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu huỷ biển số xe 55X1-0054.

- Bị cáo Huỳnh Anh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Toà án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên toà nhưng vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Anh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong vụ án và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 14/6/2023, tại khu nhà trọ Nguyễn Thị Ngọc H thuộc tổ 1, khu phố Phước Hải, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Anh D lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại bà bà Nguyễn Thị Phi Y đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 94AC-007.30, trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.667.000 đồng (Ba triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tư lợi và thái độ coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Phi Y đã nhận lại tài sản và ông Nguyễn Bá H không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu huỷ biển số xe 55X1-0054.

Đối với xe mô tô biển số 94AC-007.30, số máy: 94AC-007.30, số khung: B1RRCD867802 do ông Lâm Quang M (là cha của bị hại bà Nguyễn Thị Phi Y)

đứng tên chủ sở hữu. Xe mô tô trên ông M đã cho bà Y nên không có yêu cầu gì. Ngày 24/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 440 trả lại xe mô tô trên cho bà Y; là phù hợp.

[11] Đối với ông Nguyễn Bá H, quá trình mua xe mô tô biển số 94AC-007.30, ông H hoàn toàn không biết là tài sản do Huỳnh Anh D phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên không đề cập xử lý; là phù hợp.

[12] Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Anh D và bà Võ Thị Vân A đều khai bà Võ Thị Vân A hoàn toàn không biết và không giúp sức gì cho bị cáo D trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xử lý Võ Thị Vân A; là phù hợp.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Anh D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Anh D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ biển số xe 55X1-0054.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Anh D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Tân Uyên (01);
- Công an thành phố Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên (01);
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: VT, HS (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Lê